

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2018/HSST
Ngày: 03/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Văn Thang
2. Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2018/HSST ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: TRẦN THỊ T - Sinh ngày 12/10/1991 tại Hà Nội

ĐKKHKT: đội 6, xã T, huyện T, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hoá: 4/12

Con ông: Trần Hữu T

Con bà: Trương Thị N

Có chồng là Nguyễn Văn Đ, có 02 con: lớn sinh năm 2011; nhỏ sinh năm 2013.

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 0191 do công an huyện T lập ngày 16/4/2018)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 11/4/2018, tạm giam ngày 17/4/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/4/2018, tại thôn V, xã T1, huyện T, Hà Nội, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện T kiểm tra hành chính đối với Trần Thị T và Vũ Văn Q (SN 1988, HKTT: khu 3, thị trấn K, huyện T, tỉnh T), T đã giao

nộp 01 túi nilông chứa các hạt tinh thể màu trắng và khai nhận đây là ma túy đá T cất giữ trong người để bán kiếm lời. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở giải quyết. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T: 01 điện thoại Samsung màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 29H1-139.70, số khung 0807AY402427, số máy 08E-1702457 và số tiền 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, T khai nhận: khoảng 08h ngày 10/4/2018, T mua số ma túy đá nói trên của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Cầu S, xã T1, huyện T, Hà Nội với giá 700.000 đồng. T đã sử dụng hết một phần, phần còn lại T cất đi với mục đích bán lại để kiếm lời. Sáng ngày 11/4/2018, có một nam thanh niên gọi điện đến hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, T đồng ý và hẹn người này đến đoạn đường cầu T, xã T, huyện T, TP Hà Nội để giao nhận ma túy. Tại đây, T đã cầm của nam thanh niên 500.000 đồng và bảo đứng đợi để T đi lấy ma túy. Nam thanh niên hẹn 20h tối cùng ngày quay lại chỗ này để nhận ma túy từ T. Khoảng 17h30' tối ngày 11/4/2018, Vũ Văn Q đến nhờ T cùng đi rút tiền do bạn của Q chuyển nhờ vào tài khoản của T. T lấy túi nilông ma túy đang cất giữ mang theo và bảo Q lấy xe mô tô nhãn hiệu Hoanda Dream BKS 29H1-139.70 nói trên chở T ra cây rút tiền. Khi T và Q đi ra đoạn đường gần Cầu T thuộc khu vực thôn Văn, xã T1, huyện T, TP Hà Nội đứng nói chuyện với mục đích T chờ nam thanh niên đã đưa 500.000 đồng cho T lúc sáng quay lại để T giao ma túy cho người này, thì bị Tổ công tác Công an huyện T phát hiện thu giữ cùng vật chứng.

Bản Kết luận giám định số 3537/KLĐG-PC54 ngày 19/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong túi nilông là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,740 gam.

Tại Cơ quan điều tra, lúc đầu T khai nhận đã bán ma túy từ khoảng 6 tháng nay cho các đối tượng nghiện, T không biết tên, tuổi, địa chỉ của họ; thời gian, địa điểm giao ma túy T không nhớ. Thông thường, cứ 3 ngày T lại mua 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng mang về chia nhỏ ra thành 2 gói và bán được 500.00 đồng/gói, T lãi được 300.000 đồng. Sau đó T thay đổi lời khai và chỉ nhận đây là lần đầu tiên T mua bán ma túy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T và đối với nam thanh niên đã mua ma túy của T, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Vũ Văn Q do không biết T cất giấu ma túy trong người và không biết T mua bán ma túy như thế nào nên Cơ quan Điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 29H1-139.70 đã thu giữ của T nói trên; qua điều tra xác minh thì đây là vật chứng của một vụ án khác nên Cơ quan Điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan đến chiếc xe này để điều tra làm rõ sau.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 14/9/2018, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Trình Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi ma túy Methamphetamin có khối lượng 0,740 gam (cơ quan giám định đã trích 0,028 gam; còn lại 0,712 gam) .

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung màu xanh đen đã thu giữ của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Ngày 11/4/2018, tại khu vực đường Cầu T, xã T, huyện T, TP Hà Nội, Trình Thị T đã bán 01 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,740 gam cho một nam thanh niên không quen biết với giá 500.000 đồng. Khi T đang đợi nam thanh niên này để giao ma túy thì bị Tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Thanh Trì bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

[2] Như vậy, hành vi của Trình Thị T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để kịp thời đấu

tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với Vũ Văn Q, do không biết Thảo cất giấu ma túy trong người và không biết T mua bán ma túy như thế nào nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam và nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 0,740 gam (cơ quan giám định đã trích 0,028 gam; còn lại 0,712 gam) là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 29H1-139.70, số khung 0807AY402427, số máy 08E-1702457; qua điều tra xác minh thì đây là vật chứng của một vụ án khác nên Cơ quan Điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan đến chiếc xe này để điều tra làm rõ sau là có căn cứ.

- Đối với số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của bị cáo: xét đây là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Đối với 01 điện thoại Samsung màu xanh đen (đã qua sử dụng): do không chứng minh được bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trình Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 251 - BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Trình Thị T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2018.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015: (hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện T theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2018)

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 0,740 gam (cơ quan giám định đã trích 0,028 gam; còn lại 0,712 gam)

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung màu xanh đen (đã qua sử dụng)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của bị cáo (thể hiện tại Ủy nhiệm chi số 75 ngày 28/9/2018 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án huyện T)

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Mai Thu